TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THA HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy M - Sinh năm: 1986;

HKTT: Thôn K, xã N (Nay là xã Ninh K), huyện V, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú hiện nay: Xóm L, xã Lý Văn L, thành phố C, tỉnh CM.

- Bị đơn: Anh Vũ Trọng A - Sinh năm: 1984;

HKTT: Thôn K, xã N (Nay là xã Ninh K), huyện V, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ các Điều 212, 213và khoản 3,4 Điều 147của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thùy M và anh Vũ Trọng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy M và anh Vũ Trọng A.

- ***Về con chung*:** Chị Nguyễn Thùy M và anh Vũ Trọng A thống nhất, vợ chồng có 01 con chung, tên là Vũ Thanh Th (Giới tính: Nữ), sinh ngày 14/6/2010. Hiện cháu Th đang ở với chị M. Sau khi ly hôn, chị M và anh A thống nhất, thỏa thuận giao cháu Vũ Thanh Th cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh A có nghĩa vụ đóng góp tiền

cấp dưỡng nuôi cháu Th cùng chị M mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng); Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2020 cho đến khi cháu Vũ Thanh Th thành niên (Đủ 18 tuổi).

Phương thức đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung được nộp một tháng nộp tiền một lần vào tuần cuối cùng của tháng.

A Vũ Trọng A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

***- Về tài sản và công nợ*:** Chị Nguyễn Thùy M và anh Vũ Trọng A thống nhất: Vợ, chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay tài sản gì, nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thùy M và anh Vũ Trọng A thống nhất, thỏa thuận, chị Nguyễn Thùy M chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng chị M đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh ThA Hóa, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0004667 ngày 29/5/2020.Vì vậy chị Nguyễn Thùy M được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thanh Hóa .

Anh Vũ Trọng A phải chịu toàn bộ tiền án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- TAND tỉnh ThA Hóa;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Lý Văn L, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn